

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 25/ABBOTT/2021

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **Văn phòng đại diện Abbott Laboratories GmbH tại Hà Nội**

Địa chỉ: *Tầng 7, tầng 8 tháp A tòa nhà Handi Resco, số 521 Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội*

Điện thoại: 02437337486 Fax: 02437337542

E-mail: *ra.vn@abbott.com*

Mã số doanh nghiệp: 0103030983

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không áp dụng

Ngày cấp/Nơi cấp: /

(đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định)

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung cho bà mẹ mang thai và cho con bú: Similac Mom hương vani

2. Thành phần: bột sữa gầy, sucrose, mật bắp, fructo-oligosaccharid chuỗi ngắn (scFOS), sữa bột toàn phần bổ sung lecithin, KHOÁNG CHẤT (canxi hydrophosphat, magiê hydrophosphat, sắt sulfat, kẽm sulfat, đồng sulfat, mangan sulfat, crôm clorid, natri selenat), VITAMIN (cholin bitartrat, natri ascorbat, RRR-alpha-tocopheryl acetat (vitamin E tự nhiên), niacinamid, canxi pantothenat, vitamin D3, vitamin A palmitat, pyridoxin hydroclorid, thiamin hydroclorid, riboflavin, acid folic, vitamin K1, cyanocobalamin), hương vani tự nhiên và tổng hợp, acid docosahexaenoic (DHA), lutein.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Quy cách đóng gói:

Hộp 400g, 24 hộp/ thùng carton.

Hộp 900g, 12 hộp/ thùng carton.

Gói 36,5g, 100 gói/ thùng carton.

Chất liệu bao bì : hộp thiếc, thùng carton

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Sản xuất tại: Abbott Manufacturing Singapore Private Limited
26 Tuas South Avenue 10, Singapore 637437.
A subsidiary of Abbott Laboratories North Chicago, IL 60064, USA
Xuất xứ: Singapore
Công bố bởi: VPDD Abbott Laboratories GmbH, Tầng 7-8, tháp A, toà nhà Handi Resco,
521 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội.

Nhập khẩu và phân phối bởi: Công ty TNHH Dinh Dưỡng 3A (Việt Nam), Centec Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số: *QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm; QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm; QCVN 8-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm*

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày..1 tháng..1 năm 2021
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



Nguyễn Hồng Uy



Số: 25518/PKN-VKNQ

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

- Tên mẫu:
Thực phẩm bổ sung cho bà mẹ mang thai và cho con bú: Simlac
Mom hương vani
Số lô: 1104072
08217186/DV.1
- Mã số mẫu:
Nguyên hộp 400 gam - Số lượng: 1
NSX: 07/10/2019 - HSD: 26/09/2021; Không có mẫu lưu
- Mô tả mẫu:
01 mẫu
- Số lượng mẫu:
Không có
- Thời gian lưu mẫu:
23/08/2021
- Ngày nhận mẫu:
23/08/2021 - 31/08/2021
- Thời gian thử nghiệm:
Văn Phòng Đại Diện Abbott Laboratories GmbH Tại thành phố Hà Nội
Địa chỉ: Tầng 7, Tầng 8, Tháp A, Tòa Nhà Handi Resco, 521 Kim Lữ,
Ba Đình, thành phố Hà Nội
- Nơi gửi mẫu:
Các chỉ tiêu Hóa lý và Vi sinh vật
- Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9.1*	Staphylococcal enterotoxin	/25g	ISO 19020:2017	KPH
9.2*	Salmonella	/25g	TCVN 10780-1:2017	KPH
9.3*	L. monocytogenes	CFU/g	ISO 11290-2:2017	KPH (LOD: 10 CFU/g)
9.4*	Enterobacteriaceae	CFU/g	ISO 21528-2:2017	KPH (LOD: 1 CFU/g)
9.5*	Coagulase-positive staphylococci	CFU/g	TCVN 4830-1:2005	KPH (LOD: 10 CFU/g)
9.6*	Hàm lượng Arsenic	mg/kg	AOAC 2015.01 (ICP-MS)	KPH (LOD: 0.007 mg/kg)
9.7*	Hàm lượng Cadmi	mg/kg	AOAC 2015.01 (ICP-MS)	KPH (LOD: 0.004 mg/kg)
9.8*	Hàm lượng Chì	mg/kg	AOAC 2015.01 (ICP-MS)	KPH (LOD: 0.004 mg/kg)
9.9*	Hàm lượng Thủy ngân	mg/kg	AOAC 2015.01 (ICP-MS)	KPH (LOD: 0.004 mg/kg)
9.10*	Hàm lượng Thiếc	mg/kg	NIFC.03.M.45 (ICP-MS)	< LOQ (LOQ: 0.030 mg/kg)
9.11*	Hàm lượng Melamine	mg/kg	NIFC.04.M.058 (LC-MS/MS)	KPH (LOD: 0.05 mg/kg)
9.12*	Hàm lượng Aflatoxin M1	µg/kg	NIFC.04.M.032 (LC-MS/MS)	KPH (LOD: 0.01 µg/kg)
9.13	Hàm lượng Aflatoxin B1	µg/kg	NIFC.04.M.031 (LC-MS/MS)	KPH (LOD: 0.03 µg/kg)

Ghi chú: KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử-LOD)

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2021

TU. VI. TRƯ. NG



TRƯ. NG. KHOA
B. B. CH. L. NG
TS. Lê Thị Phương Thảo

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thí nghiệm. This report is only valid for the above sample.
2. Không được sử dụng mẫu thử để phân tích các chỉ tiêu khác ngoài những chỉ tiêu được ghi trong phiếu này. Do not use the sample for analysis of other parameters than those specified in this report.
3. Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. Information of sample and customer is written as customer's request.
4. (*) Phép thử được công nhận phù hợp theo yêu cầu của ISO/IEC 17025/ Method is accredited in accordance with ISO/IEC 17025.
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu ban hoặc hết thời hạn mẫu theo quy định. Complaints shall not be resolved in case the storage sample is unavailable or out of storage time.

hơn lúc nào hết, giai đoạn mang thai và cho con bú là lúc mà cơ thể bạn cần được cung cấp nguồn dinh dưỡng tối ưu - không chỉ để đảm bảo bạn luôn có sức khỏe tốt, mà còn cung cấp các dưỡng chất thiết yếu giúp trẻ phát triển khỏe mạnh.

Similac Mom™ - công thức sữa ít béo, ít ngọt, không gây dị ứng, năng lượng, được thiết kế một cách khoa học để bổ sung dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai và cho con bú.

Ging dung Similac Mom™ với hệ dưỡng chất **CE** gồm Lutein, Vitamin E tự nhiên, DHA, choline, acid folic, sắt cùng 24 Vitamin và khoáng chất thiết yếu, giúp đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng tăng cao trong suốt thời kỳ mang thai và cho con bú.

- ✓ **Cung cấp dưỡng chất giúp phát triển não bộ:**
Hệ dưỡng chất **CE** được tạo với phối hợp khoa học của lutein, vitamin E tự nhiên và DHA cùng choline, acid folic và sắt - các dưỡng chất thiết yếu cho não bộ:
 - DHA và choline đáp ứng nhu cầu tăng thêm, hỗ trợ phát triển não bộ.
 - Cung cấp 10ppm của acid folic giúp giảm nguy cơ khuyết tật ống thần kinh.
 - Sắt giúp tăng cường cơ thể khỏe mạnh và tăng sức đề kháng.
- ✓ **Đáp ứng nhu cầu tốt:**
 - Chứa Vitamin B và FOS chuỗi ngắn, đã được các nghiên cứu lâm sàng chứng minh giúp giảm hấp thu tốt hơn.
 - Hạn chế lượng calo đáp ứng nhu cầu tăng trong giai đoạn mang thai.
- ✓ **Tăng cường sức đề kháng:**
 - Hệ dưỡng chất đặc biệt **IMMUNIFY** gồm probiotics, kẽm, các chất chống oxy hóa: Vitamin C, E và selen giúp tăng cường sức đề kháng của cơ thể.
- ✓ **Giúp hệ tiêu hóa khỏe mạnh, ngăn ngừa táo bón:**
 - Đặc biệt chứa FOS chuỗi ngắn (chủ yếu - prebiotic) cải thiện nhu động đại tràng, giúp giảm tình trạng táo bón thường gặp trong thai kỳ.
- ✓ **Similac Mom™** đến từ được chứng minh làm tăng ở Việt Nam cho thấy nhiều lợi ích cho phụ nữ ở thai và cho con bú.
- ✓ **Một phần trong chương trình nghiên cứu can thiệp hỗ trợ nuôi con bằng sữa mẹ của Viện Dinh Dưỡng Quốc Gia**

Hướng dẫn sử dụng: Dùng 2 ly/ ngày để đáp ứng đủ nhu cầu dinh dưỡng giữa lòng
trong giai đoạn mang thai và cho con bú, chia ly sữa trước khi pha.
Sản xuất tại: Abbott Manufacturing Singapore Private Limited,
26 Bras Basah Avenue 10, Singapore 637497.
A subsidiary of **Abbott Laboratories, North Chicago, IL 60064, USA**
tổng xở Singapore
Công ty bột: **VPTD Abbott Laboratories Simhil**,
làng 7-8, ấp 1, xã Nhị Hải, huyện Nhị Hải, tỉnh Bình Định, Việt Nam.
Nhập khẩu và phân phối bởi: Công ty TNHH Dinh Dưỡng 24 (Việt Nam),
Center Tower 7/24 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh.



Similac Mom™
Cho Bà Mẹ Mang Thai Và Cho Con Bú

VITAMIN E TỰ NHIÊN

LUTEIN

DHA TỰ NHIÊN



PHÂN TÍCH THÀNH PHẦN				
Thành phần	Đơn vị	100g bột	36,5 g gói pha chế	
Năng lượng	Kcal	353	129	
Chất đạm	g	14,8	5,39	
Chất béo	g	23,1	8,4	
VITAMIN	g	1,94	0,71	
Carb teri dung	g	47	17	
Carb teri dung	g	58,66	21,29	
Carb teri dung	g	4,40	1,60	
Carb teri dung	g	1,30	0,59	
VITAMIN	g	1,10	0,40	
Vitamin E	g	548	200	
Vitamin E	g	38,9	14,2	
Vitamin E	g	44,5	16,2	
Vitamin E	g	192	70	
Vitamin E	g	822	300	
Vitamin E	g	2,10	0,77	
Vitamin E	g	2,30	0,84	
Vitamin E	g	2,74	1,00	
Vitamin E	g	6,0	2,2	
Vitamin E	g	8,2	3,0	
Vitamin E	g	12,0	4,4	
Vitamin E	g	3,30	1,20	
Vitamin E	g	3,10	1,13	
Vitamin E	g	1148	419	
Vitamin E	g	695	254	
Vitamin E	g	1370	500	
Vitamin E	g	1305	478	
Vitamin E	g	295	108	
Vitamin E	g	16,6	6,1	
Vitamin E	g	2,74	1,00	
Vitamin E	g	1,4	0,5	
Vitamin E	g	28,8	10,5	
Vitamin E	g	89	32	
Vitamin E	g	82,2	30,0	



Hơn lúc nào hết, giai đoạn mang thai và cho con bú là lúc mà cơ thể bạn cần được cung cấp nguồn dinh dưỡng dồi dào - những thứ để đảm bảo bạn luôn có thể tăng sức khỏe tốt, mà còn cung cấp các dưỡng chất thiết yếu giúp bé yêu phát triển khỏe mạnh.

Similac® Mom™ - Công thức của ít béo, ít triglycerid, không gây dư thừa năng lượng. Được thiết kế một cách khoa học để bổ sung dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai và cho con bú.

Công dụng: Similac® Mom™ với hệ dưỡng chất **OR** gồm lutein, vitamin E tự nhiên, DHA, cholin, acid folic, sắt, cùng 24 vitamin và khoáng chất thiết yếu, giúp đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng tăng cao trong suốt thời kỳ mang thai và cho con bú.



- ✓ **Cung cấp dưỡng chất giúp phát triển não bộ:**
- **Hệ dưỡng chất OR** - đặc hiệu với phát triển não bộ.
- **acid folic và sắt** - các dưỡng chất thiết yếu cho não bộ.
- **DHA và cholin:** đáp ứng nhu cầu tăng thêm, hỗ trợ phát triển não bộ.
- **Cung cấp 100% nhu cầu acid folic** giúp giảm nguy cơ khuyết tật ống thần kinh.
- **Sắt** - giảm thiếu nguy cơ thiếu máu do thiếu sắt trong thai kỳ.
- ✓ **Giúp hấp thu canxi tốt:**
- **Chứa vitamin D và FOS** chuỗi ngắn, đã được các nghiên cứu lâm sàng chứng minh giúp canxi được hấp thu tốt hơn.
- **Hàm lượng canxi cao** đáp ứng nhu cầu gia tăng trong giai đoạn mang thai.
- ✓ **Tăng cường sức đề kháng:**
- **gồm probiotics, kẽm, các chất chống oxy hóa: vitamin C, E và selen** giúp tăng cường sức đề kháng của cơ thể.
- ✓ **Giúp hệ tiêu hóa khỏe mạnh, ngăn ngừa táo bón:**
- **Bột bột chứa FOS chuỗi ngắn (cắt xer - prebiotic)** cải thiện nhu động ruột, giúp giảm tình trạng táo bón thường gặp trong thai kỳ.
- ✓ **Similac® Mom™** đầu tiên được chứng minh làm sáng tỏ Việt Nam cho thấy nhiều lợi ích cho phụ nữ có thai và cho con bú*

* Một phần trong chương trình nghiên cứu can thiệp hỗ trợ nuôi con bằng sữa mẹ của Viện Dinh Dưỡng Quốc gia

Hướng dẫn sử dụng: Dùng 2 ly/ ngày để đáp ứng đủ nhu cầu dinh dưỡng gia tăng trong giai đoạn mang thai và cho con bú.

Bữa ăn sạch trước khi pha

Sản xuất tại: Abbott Manufacturing Singapore Private Limited,
26, Has South Avenue 10, Singapore 637417.

A subsidiary of Abbott Laboratories, North Chicago, IL 60064, USA

Xuất xứ: Singapore

Công bố bởi: VPD Abbott Laboratories GmbH
Bang 7-8, Tháp A, tòa nhà Handel House, 22, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội.

Nhiệm vụ và phân phối: Công ty TNHH Dinh Dưỡng 3A (Việt Nam),
Genec Tower 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 01, Thủ Đức, Quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh.



Khối lượng tịnh
NET 900 g



THÀNH PHẦN:

Bột sữa gầy, sucrose, mật bắp, fructo-oligosaccharide chuỗi ngắn (FOS), sữa bột toàn phần bổ sung lecithin, **KHOÁNG CHẤT** (canxi hydrophosphat, magiê hydrophosphat, sắt sulfat, kẽm sulfat, đồng sulfat, natrian sulfat, đồng cord, natri selenat), **VITAMIN** (cholin, biotin, natri ascorbat, RRR-alpha-tocopheryl acetat (vitamin E tự nhiên), niacinamid, canxi pantothenat, vitamin D, vitamin A palmitat, pyridoxin hydroclorid, thiamin hydroclorid, riboflavin, acid folic, vitamin K, gamma-oryzanol), hương vani tự nhiên và tổng hợp, acid docosahexaenoic (DHA), lutein.

CÁCH PHA CHUẨN:

Bê pha một ly chuẩn, cho 3 muỗng gạt ngang (36,5 g bột) Similac® Mom™ (món ăn có sẵn trong hộp) vào 150 ml nước ấm để được 177 ml Similac® Mom™. Khuấy đều cho bột tan hết, dùng ngay sau khi pha.

BẢO QUẢN:

Bảo quản hộp chứa mẹ ở nhiệt độ phòng. Sau khi mở nắp cần sử dụng hết trong 3 tuần. Bỏ hộp nắp kín sau mỗi lần sử dụng, để nơi khô mát (không cho vào tủ lạnh).

Kiểm tra ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP) ở đáy hộp.

© 2021 Abbott

PHÂN TÍCH THÀNH PHẦN			
Thành phần	Đơn vị	100 g bột	36,5 g bột pha chuẩn
Năng lượng	kcal	353	79
Chất đạm	g	14,78	5,39
Chất béo	g	23,1	8,4
DHA	g	1,94	0,71
Cholesterol	g	47	17
FOS	g	58,66	21,39
Lutein	g	4,40	1,60
VITAMIN	g	1,38	0,50
Vitamin A	IU	1110	405
Vitamin D	IU	548	200
Vitamin E tự nhiên	IU	38,9	14,2
Vitamin K	mg	44,5	16,2
Vitamin C	mg	192	70
Red folic	mg	822	300
Vitamin B ₁	mg	2,10	0,77
Vitamin B ₂	mg	2,30	0,84
Vitamin B ₆	mg	2,74	1,00
Niacin	mg	6,0	2,2
Acid pantothenic	mg	8,2	2,8
Biotin	mg	120	44
Cholin	mg	330	120
KHOÁNG CHẤT			
Natri	mg	310	113
Kali	mg	1148	419
Canxi	mg	695	254
Canxi	mg	1370	500
Phốt pho	mg	1305	476
Magiê	mg	295	108
Sắt	mg	16,7	5,1
Kẽm	mg	27,4	10,0
Mangan	mg	1,6	0,6
Đồng	mg	1,4	0,5
Iốt	mcg	28,8	10,5
Selen	mcg	89	32
Coin	mg	82,2	30,0

